TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN BA VÌ - TP HÀ NỘI	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2022/QĐST-DSST	*Ba vì, ngày 12 tháng 08 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 464, Điều 466, 468, Bộ luật Dân sự 2015; Án lệ số: 08 ngày 17/10/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 04 tháng 08 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST- DSST ngày 06 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Tây Đằng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Viết Thanh, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thanh: Ông Nguyễn Đại Thắng, Phó giám đốc quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Tây Đằng.

Địa chỉ: Thôn Hưng Đạo, thị trấn T Đ, huyện B V, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1984
  Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989

Đại diện theo ủy quyền của anh H: Chị Nguyễn Thị T.

Địa chỉ: Thôn Tân Phú Mỹ, xã V L, Huyện B v, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH Gia Khánh, người đại diện theo pháp luật: ông Hứa Thanh C, sinh năm 1966. Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về khoản nợ gốc và lãi: Vợ, chồng anh Nguyễn Trọng H, chị Nguyễn Thị T phải trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Tây Đằng số tiền gốc là: 380.000.000đ (*Ba trăm tám mươi triệu đồng*) và số tiền lãi tính đến ngày 04/08/2022 là: 98.227.000 (*Chín mươi tám triệu, hai trăm hai mươi bảy nghìn đồng)*. Tổng số tiền gốc và tiền lãi suất vợ, chồng ông Nguyễn Trọng H, bà Nguyễn Thị T phải trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Tây Đằng số tiền là: 478.227.000đ (*Bốn trăm bảy mươi tám triệu, hai trăm hai mươi bảy nghìn đồng*).

Kể từ ngày 05/08/2022, vợ, chồng anh Nguyễn Trọng H, chị Nguyễn Thị T phải chịu lãi quá hạn trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 2020- 101- 00648 ngày 27/7/2020 đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2.2. Về tài sản thế chấp: Nếu vợ, chồng anh Nguyễn Trọng H, chị Nguyễn Thị T không trả được nợ gốc và nợ lãi thì Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Tây Đằng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Ba vì, thành phố Hà Nội xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật Thi hành án dân sự để thu hồi nợ đối với tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại xe Vios, số máy: inzz 24787, số khung: 9p38P40179962, màu sơn: Đen, loại xe 5 chỗ. Biển số xe 30A - 860 - 68, tên đăng ký chủ xe: Công ty TNHH cấp nước Gia Khánh.

Trường hợp phát mại tài sản bảo đảm nhưng không thanh toán đủ số tiền gốc và lãi thì vợ chồng vợ, chồng anh Nguyễn Trọng H, chị Nguyễn Thị T vẫn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả hết nợ gốc, nợ lãi cho Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Tây Đằng.

3. Về án phí: Vợ, chồng anh Nguyễn Trọng H, chị Nguyễn Thị T phải chịu: 9.033.000đ (*Chín triệu, không trăm ba mươi ba nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Tây Đằng số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm: 9.500.000đ (*Chín triệu đồng)*. Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Tây Đằng đã nộp theo biên lại thu tiền tạm ứng án phí số: 00060115 ngày 04/04/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện Ba vì.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND.H. Ba Vì;
- THA.DS Ba Vì.
- Các đương sự
- Lưu HS vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thưởng

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 463; 465; 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 30; điểm b, khoản 1, Điều 35, khoản 3, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 26 tháng 08 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2019/TLST- DSST ngày 25 tháng 07 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Bùi Văn Thái, sinh năm 1956

HKTT: Số nhà 39, đường Ái Mỗ, Phường Trung Hưng, TX Sơn Tây, TP Hà Nội.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị Bình, sinh năm 1963

Ông Vũ Huy Thái, sinh năm 1957

HKTT: Thôn Trung Hà, xã Thái Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1960

Đại diện theo uỷ quyền của bà Lan: Ông Bùi Văn Thái, sinh năm 1956

HKTT: Số nhà 39, đường Ái Mỗ, Phường Trung Hưng, TX Sơn Tây, TP Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tiền nợ gốc: Vợ chồng bà Bùi Thị Bình, ông Vũ Huy Thái phải có nghĩa vụ trả nợ cho vợ chồng ông Bùi Văn Thái, bà Nguyễn Thị Lan số tiền gốc là 86.000.000đ *(Tám mươi sáu triệu đồng).*

Về lãi suất : Ông Bùi Văn Thái, bà Nguyễn Thị Lan không yêu cầu Tòa án giải quyết tiền lãi đối với bà Bùi Thị Bình, ông Vũ Huy Thái.

Kể từ khi ông Bùi Văn Thái, bà Nguyễn Thị Lan có đơn yêu cầu thi hành án dân sự bà Bùi Thị Bình, ông Vũ Huy Thái phải chịu lãi suất theo khoản 2, điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với khoản tiền chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Bùi Thị Bình, ông Vũ Huy Thái tự nguyện chịu 2.150.000đ (*Hai triệu, một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho ông Bùi Văn Thái 2.275.000đ (*Hai triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà ông Thái đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009463 ngày 25/07/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

THẨM PHÁN

- TAND TP.Hà Nội

- VKSND huyện Ba Vì

- Chi cục THA dân sự huyện Ba Vì.

- Các đương sự

- Lưu VP, hồ sơ.

Nguyễn Đức Thưởng